TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH
Bản án số: 84/2017/HS-ST
Ngày 24/10/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **VŨ DUY LUÂN**
- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông **NGUYỄN CÔNG TỤ**
Bà **NGUYỄN THỊ HƯỜNG**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **PHẠM THỊ THU** - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông **NGUYỄN ĐÌNH ANH** - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1967;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 07/10;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Trọng B (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1938;

Hiện làm ruộng và trú tại thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình;

Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ tư;

Có vợ là: Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Hiện đang lao động tại Đài Loan;

Có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 07/10 sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do.

Bị tạm giữ từ ngày 10/8/2017 đến ngày 16/8/2017 chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên toà*)*

Người làm chứng:
- ông Phạm Văn B, sinh năm 1968 (vắng mặt)
- ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1985(vắng mặt)

Đều trú tại : thôn V, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/8/2017, Nguyễn Trọng H đi xe ôm của một người không quen biết sang khu vực ngã tư thôn Vũ Hạ, xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến khu vực ngã tư thôn Vũ Hạ, H gặp và mua được của một nam thanh niên khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ 300.000 đồng, được 03 gói ma túy, bên ngoài đều được gói bằng lớp giấy trắng

có dòng kẻ. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào trong túi quần trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ theo đường quốc lộ 10 về thôn Đồng Cừ, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ tìm chỗ vắng để sử dụng thì bị tổ công tác của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 337/KLGĐ - PC54 ngày 10/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

"Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Trọng H là ma túy, loại Heroin (Hêrôin), có trọng lượng 0,4528 gam".

Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ."

Tại bản Cáo trạng số 81/KS-ĐT ngày 04/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và áp dụng khoản 1 điều 194; điều 33; điều 45; điểm p khoản1Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/8/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số: 337/KLGĐ - PC54 ngày 10/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Trọng H không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền,trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Quỳnh Phụ, lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 10/8/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (Bút lục số: 17 - 18);

- Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định số 337/KLGĐ - PC54 ngày 10/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình. (Bút lục số: 20; 28)

- Bản tự khai và biên bản ghi lời khai của những người làm chứng gồm: ông Phạm Văn B, sinh năm 1968 và ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1985, cùng trú tại: thôn V, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Bút lục số: 56 - 65);

Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 10/8/2017, tại đường Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn Đồng Cừ, xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Trọng H đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 03 gói nhỏ là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 0,4528 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng H đã phạm vào tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý.

"*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;*

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm".

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hiểu được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, hiểu được tệ nạn ma tuý đang là mối quan tâm, nhức nhối của toàn xã hội. Ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến đại dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, do vậy bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Đánh giá về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 điều 46 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội đối với bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản

thân và bị cáo có thu nhập không ổn định do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng H 03 gói ma túy loại Heroine có có trọng lượng 0,4528 gam, Cơ quan giám định đã hoàn mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong, cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Do không có căn cứ xác định người đã bán ma túy cho bị cáo nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý xét thấy là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 45; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Xử phạt Nguyễn Trọng H 01(*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy trong 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 337/KLGĐ - PC54 ngày 10/8/2017 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình. (*Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ và chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 04/10/2017).*

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo Nguyễn Trọng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/10/2017

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận :
- *Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình*
- *Công an huyện Quỳnh Phụ;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *Chi cục THA DS huyện Quỳnh Phụ;*
- *Bị cáo;*
- *L- u văn phòng.*